

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2023/TLST- TCDS ngày 19 tháng 12 năm 2023 về việc “*Tranh chấp kiện đòi tài sản là quyền sử dụng đất*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ông **Ngô Ích Th**, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: tổ 2, khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: ông **Ngô Văn Kh**, sinh năm 1965.

Đều cư trú: tổ 2, khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Trần Đức Th, sinh năm 1958.

2/ Bà Phạm Thị H, sinh năm 1972.

3/ Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1976.

4/ Anh Ngô Đình Th, sinh năm 1993.

5/ Anh Ngô Xuân Th, sinh năm 2003.

6/ Cháu Ngô Thị Diệu Th, sinh ngày 14/10/2011.

7/ Bà Đặng Thị Th, sinh năm 1969.

8/ Anh Ngô Xuân Đ, sinh năm 1996.

Đều cư trú: tổ 2, khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

9/ Chị Ngô Thị O, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

10/ Bà Đỗ Thị Đ, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: thôn X, xã Th, huyện K, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Năm 2008 ông Ngô Ích Th cho ông Ngô Văn Kh mượn 300m² đất vườn (kết quả thẩm định của Toà án diện tích là 315,5m²) trong diện tích đất 1336,4m² (kết quả thẩm định của Toà án tổng diện tích là 1.793.4m²) theo giấy CNQSDĐ số vào sổ 856 cấp ngày 30/11/2004, số phát hành Đ899097 do UBND thị xã M (nay là thành phố M) cấp cho hộ ông Ngô Ích Th. Sau đó ông Ngô Văn Kh xây 01 (một) ngôi nhà cấp bốn 2 gian và chuyển nhượng cho bà Đỗ Thị Đ diện tích đất vườn 300m² (theo kết quả thẩm định của Toà án diện tích là 315,5m²) cùng 01 ngôi nhà cấp bốn 2 gian, giá chuyển nhượng 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng) và bà Đỗ Thị Đ tiếp tục chuyển nhượng lại diện tích đất trên cùng ngôi nhà cấp bốn 2 gian cho ông Trần Đức Th, giá chuyển nhượng 300.000.000 (ba trăm triệu đồng). Việc chuyển nhượng giữa ông Kh với bà Đ và ông Th là giấy viết tay.

Ông Ngô Văn Kh, bà Đỗ Thị Đ và ông Trần Đức Th bà Phạm Thị H thoả thuận, ông Ngô Văn Kh bồi thường cho ông Trần Đức Th và bà Phạm Thị H số tiền 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng) và 01 (một) thửa đất nông nghiệp (thửa đất số 391, tờ bản đồ 18, địa chỉ: khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, số vào sổ cấp GCN: CH02579, số phát hành CT 920648 mang tên Ngô Văn Kh). Các bên đã có biên bản giao nhận đủ số tiền và bàn giao thửa đất nông nghiệp nêu trên.

Ông Trần Đức Th và bà Phạm Thị H thống nhất trả lại cho ông Ngô Ích Th diện tích đất theo kết quả thẩm định là 315,5m², trong diện tích đất 1336,4m² (kết quả thẩm định của Toà án tổng diện tích là 1.793.4m²) theo giấy CNQSDĐ số vào sổ 856 cấp ngày 30/11/2004, số phát hành Đ899097 do UBND thị xã M (nay là thành phố M) cấp cho hộ ông Ngô Ích Th và tháo dỡ 01 gian nhà cấp bốn diện tích 76,6m² trên thửa đất. Thửa đất có tứ cận: phía bắc và tây bắc giáp với thửa đất ông Ngô Ích Th; tây nam giáp với đường xóm; đông nam giáp với thửa đất nông nghiệp của ông Đỗ Văn Tr, *(có sơ đồ hiện trạng thửa đất kèm theo)*.

Về chi phí tố tụng: ông Ngô Ích Th tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định và đã thực hiện thanh, quyết toán xong.

Về án phí: ông Ngô Ích Th tự nguyện chịu 397.500 (ba trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 397.500 (ba trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: 0003057 ngày 18/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Ông Th đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh
- VKSND Tp Móng Cái;
- THADS Tp Móng Cái;
- Dương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Huệ